

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **115/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 27/9/2022.

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Ban

2. Ông Phạm Ngọc Diện

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 234/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Đình T. Sinh năm: 1988. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Chị Phạm Thị H. Sinh năm: 1990. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Anh T, chị H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn ly hôn và bản tự khai nguyên đơn anh Trần Đình T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị H xây dựng gia đình với nhau năm 2008, trên cơ sở tình yêu tự nguyện có tổ chức lễ cưới theo phong tục của địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

ngày 31/12/2008. Cuộc sống chung của vợ chồng anh không hòa thuận, không hạnh phúc mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2010. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng anh có quá nhiều khác biệt, bất đồng về tính cách, lối sống và quan điểm sống dẫn đến cuộc sống của vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vào năm 2010, chị H tự ý bỏ nhà ra đi không để lại địa chỉ. Anh đã yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích, Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-VDS ngày 06/5/2022 tuyên bố chị Phạm Thị H mất tích theo quy định của pháp luật. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị H.

Về con chung: Anh Trần Đình T xác định vợ chồng anh có 01 con chung là Trần Mạnh H, sinh ngày 11/8/2009, hiện nay con đang sống cùng anh, từ khi chị H bỏ đi anh là người chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Khi ly hôn, anh T yêu cầu tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Đình T xác định vợ chồng anh không có tài sản chung, không có nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Phạm Thị H đã được Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-VDS ngày 06/5/2022 tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án; kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa tại nơi cư trú cuối cùng của chị Phạm Thị H theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, chị H vẫn không có văn bản nêu ý kiến gửi cho Tòa án.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng chị H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Trần Đình T có đơn xin xét xử mặt, anh vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết ly hôn với người mất tích là chị Phạm Thị H, còn chị H vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của anh Trần Đình T. Xử cho anh T và chị Phạm Thị H được ly hôn. Về con

chung: Giao con chung là Trần Mạnh H, sinh ngày 11/8/2009 cho anh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về tài sản chung và nợ chung: Anh T xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên không xem xét giải quyết. Về việc cấp dưỡng nuôi con, quá trình giải quyết vụ án anh T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết. Về án phí: Buộc anh Trần Đình T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa nguyên đơn anh Trần Đình T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với chị Phạm Thị H; còn bị đơn chị Phạm Thị H, sinh năm 1990 đã bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà tuyên bố mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-VDS ngày 06/5/2022, chị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do mà không vì sự kiện bất khả kháng nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Đình T và chị Phạm Thị H theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trần Đình T, chị Phạm Thị H xây dựng gia đình với nhau năm 2008, trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 31/12/2008 nên quan hệ hôn nhân của anh Trần Đình T và chị Phạm Thị H là hợp pháp.

Xét thấy, Quá trình chung sống của vợ chồng anh Trần Đình T và chị Phạm Thị H không hòa thuận, không có hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng anh chị có quá nhiều khác biệt, bất đồng về tính cách, lối sống, không cùng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống của vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Chị Phạm Thị H tự ý bỏ nhà ra đi từ năm 2010 không để lại địa chỉ. Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-VDS ngày 06/5/2022 tuyên bố chị Phạm Thị H, sinh năm 1990 nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng mất tích. Khi chị H bỏ đi anh Trần Đình T cũng đã chủ động liên lạc qua bà con thân thuộc của chị H tại xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa nhưng không có tin tức gì về chị H, không ai biết chị H hiện đang ở đâu làm gì. Vì vậy, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân của anh Trần Đình T và chị Phạm Thị H như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho

các bên do mâu thuẫn đã kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn ly hôn của anh Trần Đình T, xử cho anh Trần Đình T và chị Phạm Thị H được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] *Về con chung*: Anh Trần Đình T xác định vợ chồng anh có 01 con chung Trần Mạnh H, sinh ngày 11/8/2009. Xét thấy từ khi chị H bỏ nhà đi thì anh T là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục con, về thể chất tinh thần vẫn phát triển bình thường, hơn nữa con chung có nguyện vọng được chung sống cùng anh T. Vì vậy, để đảm bảo ổn định về tâm sinh lý cho trẻ nên cần căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Về việc cấp dưỡng nuôi con, quá trình giải quyết vụ án anh T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Trần Đình T xác định vợ chồng anh không có tài sản chung, không có nợ chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết. Nếu các bên phát sinh tranh chấp tài sản chung, nợ chung thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết bằng vụ án khác theo thủ tục chung.

[5] *Về án phí*: Buộc anh Trần Đình T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn ly hôn của anh Trần Đình T, xử cho anh Trần Đình T và chị Phạm Thị H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Trần Mạnh H, sinh ngày 11/8/2009 cho anh Trần Đình T có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Anh Trần Đình T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Trần Đình T đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0003264 ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Anh Trần Đình T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- **Nơi đăng ký kết hôn;**
- Lưu AV – HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Anh